TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 194/2024/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 24 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 345/2024/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Đoàn Thị Bé T1, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Thành T và bà Đoàn Thị Bé T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành T yêu cầu ly hôn, bà Đoàn Thị Bé T1 đồng ý. Hai bên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Nguyễn Thành T và bà Đoàn Thị Bé T1 thống nhất có 01 con chung tên Nguyễn Thu X, sinh ngày 02/9/2003, đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Thành T và bà Đoàn Thị Bé T1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Thành T và bà Đoàn Thị Bé T1 tự nguyện thỏa thuận ông T chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (giảm ½ do hòa giải thành).

Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0009390 ngày 16/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An sang thi hành án phí. H lại ông T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát huyện T;
- CCTHADS huyện T;
- UBND xã Mỹ An;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

HỒ BẢO TRÂM